

Số: /2024/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO 2**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non,  
giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng  
năm học 2023-2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ .....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của  
Chính phủ quy định về cơ chế thi, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc  
hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí  
học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ  
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8  
năm 2021 của Chính Phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối  
với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm  
học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức học phí đối  
với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Sóc  
Trăng năm học 2022 – 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội của  
Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh  
tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo  
dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm học  
2023 – 2024, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm  
non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; mức hỗ trợ học

phí cho học sinh tiểu học tư thục ở địa bàn không đủ trường tiểu học công lập và các học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí theo quy định; vùng thực hiện mức học phí trên địa bàn tỉnh.

## 2. Đối tượng áp dụng:

Trẻ em và học sinh phổ thông đang học tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (trừ học sinh tiểu học công lập theo quy định tại Khoản 1, Điều 14, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ).

### **Điều 2.** Mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông

Mức học phí năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên như sau:

- Vùng thành thị: 70.000 đồng/trẻ, học sinh/tháng.
- Vùng nông thôn: 40.000 đồng/trẻ, học sinh/tháng.

Riêng đối với cấp tiểu học, mức học phí đối với tiểu học công lập tại khoản này là mức để làm căn cứ hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục ở địa bàn không đủ trường tiểu học công lập và các học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí theo quy định.

### **Điều 3.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng .....năm 2024./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- VP. Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- VP. Chính phủ;
- VP. Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Tài chính, GD&ĐT;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**